

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 129/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 17/11/2021.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hùng Minh Sang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Ba.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Lâm – Thư ký tòa án nhân dân huyện Long Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trọng Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2021/TLST-HNGĐ ngày 26/3/2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 02/11/2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Phạm Hồng P, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: ấp Suối Trầu 3, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

*Bị đơn:* Anh Doãn Thành N, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp Suối Trầu 3, xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.  
(chị P, anh N có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 3 năm 2021 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Phạm Hồng P trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị và anh N xây dựng gia đình vào năm 2016, có làm thủ tục đăng ký hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, cả hai đều tự nguyện.

Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Từ khoảng 02 năm trở lại đây, chị và anh N bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị và anh N là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không còn hợp nhau, thường xuyên cãi vã, anh N không chăm sóc gia đình, không có việc làm ổn định. Khi phát sinh mâu thuẫn, chị và anh N đã sống ly thân cho đến nay đã được 01 năm.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh N không còn, chị tiếp tục yêu cầu ly hôn với anh N.

- Về con chung: Có 02 cháu.

Cháu Doãn Phương Th, sinh ngày 29/3/2018.

Cháu Doãn Đức Long Th1, sinh ngày 09/8/2019.

Thời gian qua chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, nếu ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Th và cháu Th1, không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con. Bản thân chị thu nhập từ việc làm ở Bách Hoá Xanh Cẩm Đường 6.000.000đồng/tháng – 7.000.000đồng/tháng và làm thêm công việc trang điểm khoảng 2.000.000đồng/tháng. Chị đủ lo cho các cháu.

Về tài sản chung: Chị và anh N tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*Tại bản tự khai ghi ngày 02/11/2021 và trong quá trình xét xử bị đơn anh Doãn Thành N có ý kiến đề nghị đối với yêu cầu của nguyên đơn như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị P xây dựng gia đình với nhau vào năm 2016, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Khi kết hôn cả hai đều tự nguyện.

Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, anh và chị P phát sinh mâu thuẫn từ đầu năm 2020 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh và chị P là do vợ chồng thường hay cãi vã với nhau, chị P dẫn con về nhà cha, mẹ ruột sinh sống, anh nhiều lần khuyên chị P đoàn tụ để vợ chồng cùng lo cho các con, nhưng chị P không đồng ý. Bản thân chị P không lo lắng cho các con, việc chăm sóc các cháu do ông, bà ngoại lo. Khi ở nhà chị P tập trung vào việc chơi Game điện tử trên điện thoại. Ngoài ra, anh còn nghi ngờ chị P có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác bên ngoài.

Nay anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị P không còn. Chị P yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: có 02 cháu.

Cháu Doãn Phương Th, sinh ngày 29/3/2018.

Cháu Doãn Đức Long Th1, sinh ngày 09/8/2019.

Cháu Thi anh là người nuôi dưỡng, không như lời trình bày của chị P, hàng tuần anh vẫn cho hai cháu gặp nhau, vẫn lo lắng cho con đầy đủ. Nếu ly hôn anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Th, anh để chị P nuôi dưỡng cháu Th1. Không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai. Bản thân anh có nhà riêng ổn định, nghề nghiệp chăn nuôi và làm nông nghiệp, thu nhập bình quân 7.000.000đồng/tháng, có lúc nhiều hơn khi thu hoạch. Nhà anh gần kề nhà ba mẹ anh, khi anh bận việc có ba, mẹ anh trông coi. Trong khi chị P không có nơi ở riêng, phải sống cùng ba, mẹ, công việc làm không ổn định, thu nhập thực tế không như chị P trình bày.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*Những nội dung các đương sự đã thống nhất, không thống nhất:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hồng P yêu cầu được ly hôn với anh Doãn Thành N, anh N đồng ý ly hôn với chị P.

Về con chung: có 02 cháu:

Cháu Doãn Phương Th, sinh ngày 29/3/2018.

Cháu Doãn Đức Long Th1, sinh ngày 09/8/2019.

Chị P yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Th và cháu Th1, không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con. Anh N yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Th, giao cháu Th1 cho chị P nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung và nợ chung: Tài sản chung, nợ chung các đương sự đều trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ được thực hiện đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được bảo đảm, các quyết định được tổng đạt hợp lệ, phiên tòa được thực hiện dân chủ, bình đẳng. Người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, chấp hành tốt pháp luật.

Về nội dung vụ án: Xét mâu thuẫn giữa chị Phạm Hồng P và anh Doãn Thành N đã trầm trọng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, chị P xin ly hôn, anh N đồng ý, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tranh chấp ly hôn của chị P, xử cho chị P được ly hôn với anh Doãn Thành N.

Con chung: có 02 cháu.

Cháu Doãn Phương Th, sinh ngày 29/3/2018.

Cháu Doãn Đức Long Th1, sinh ngày 09/8/2019.

Hiện cháu Th anh N là người đang nuôi dưỡng, cháu Th1 chị P là người đang nuôi dưỡng. Xét về điều kiện vật chất, tinh thần, sự phát triển ổn định, toàn diện của các cháu hiện tại và tương lai. Đề nghị tiếp tục giao cháu Th cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng, giao cháu Th1 cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng, chị P và anh N đều không yêu cầu cấp dưỡng nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về thẩm quyền: Tranh chấp phát sinh giữa chị Phạm Hồng P và anh Doãn Thành N là tranh chấp ly hôn, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị P và anh N xây dựng gia đình với nhau vào năm 2016, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Đường, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận kết hôn số 86/2015 ngày 04/11/2016, khi kết hôn cả hai đều tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống chị P và anh N đều thừa nhận vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn từ đầu năm 2020. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng bắt đầu quan điểm sống, thường xuyên cãi vã với nhau, từ khi phát sinh mâu thuẫn chị P và anh N đã sống ly thân cho đến nay. Chị về sống với gia đình cha, mẹ chị, anh N sống tại nhà của anh. Tại phiên tòa chị P và anh N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị P xin ly hôn, anh N đồng ý nên ghi nhận.

[3]. Về con chung:

Cháu Doãn Phương Th, sinh ngày 29/3/2018.

Cháu Doãn Đức Long Th1, sinh ngày 09/8/2019.

Hiện cháu Th1 chị P đang nuôi dưỡng, cháu Th anh N đang nuôi dưỡng. Chị P yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Th và cháu Th1, không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con. Anh N yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Th, anh đề nghị chị P nuôi dưỡng cháu Th1, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Xét thấy thời gian qua, chị P và anh N đều nuôi dưỡng các cháu tốt, cháu Th1 chưa tròn 36 tháng tuổi. Xét về điều kiện kinh tế, điều kiện sống của chị P và anh N, tính ổn định cho sự phát triển toàn diện của các cháu về sức khỏe, tâm lý, môi trường vui chơi và học tập, cần giao cháu Th1 cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng, giao cháu Th cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng. Do chị P và anh N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và cũng không cấp dưỡng nuôi con. Nên không buộc chị P và anh N phải cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về tài sản chung: Các đương sự đều trình bày tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Nợ chung: Các đương sự đều trình bày không có nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị P phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[7]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 56; Điều 81; Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu tranh chấp ly hôn của chị Phạm Hồng P, xử cho chị P được ly hôn với anh Doãn Thành N.

Về con chung:

Chị P được quyền nuôi dưỡng cháu Doãn Phương Th, sinh ngày 29/3/2018. Anh N được quyền nuôi dưỡng cháu Doãn Đức Long Th1, sinh ngày 09/8/2019. Chị P và anh N không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị P và anh N được quyền đến thăm con không ai được ngăn cản, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không xem xét.

Nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Chị P phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn), theo biên lai số 0005478 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị P đã nộp đủ án phí.

Chị P và anh N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND T. Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- THA DS H. Long Thành;
- UBND xã Cẩm Đường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Hùng Minh Sang***